

Số: /BC-STP

Lai Châu, ngày tháng 8 năm 2022

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ) và theo đề nghị tại văn bản số 1589/SNN-CCPTNT ngày 05/8/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thẩm định dự thảo Tờ trình, Nghị quyết Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Trên cơ sở nghiên cứu hồ sơ do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi thẩm định, đối chiếu nội dung của dự thảo văn bản với các quy định của pháp luật hiện hành, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thẩm định như sau:

I. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết ban hành nghị quyết; đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo nghị quyết

a) Sự cần thiết ban hành nghị quyết

Qua nghiên cứu dự thảo văn bản do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn soạn thảo, Sở Tư pháp nhận thấy: ngày 19/4/2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 27/2022/NĐ-CP quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, theo đó tại điểm d khoản 1 Điều 40 quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định “*Nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất theo quy định tại Điều 21, Điều 22, Điều 23*

Nghị định này”. Do đó, việc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiến hành soạn thảo dự thảo Nghị quyết quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành là cần thiết và đúng thẩm quyền, thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo nghị quyết

Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu về cơ bản đã đảm bảo phù hợp với nội dung của dự thảo Nghị quyết và Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật

Trong quá trình soạn thảo dự thảo văn bản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tuân thủ trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Theo đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức lấy ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (*Công văn số 1401/SNN-PTNT ngày 15/7/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*); đồng thời đã đăng tải dự thảo trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và Trang Thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để lấy ý kiến tham gia và nghiên cứu các ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, địa phương để tiếp thu, chỉnh sửa một số nội dung của dự thảo văn bản.

Về cơ bản, nội dung của dự thảo văn bản do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn soạn thảo gửi kèm theo văn bản số 1589/SNN-CCPTNT ngày 05/8/2022 để Sở Tư pháp thẩm định đã đảm bảo phù hợp chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cũng cần rà soát, chỉnh sửa một số nội dung để dự thảo được chính xác, hoàn thiện hơn như sau:

a) Đối với dự thảo Nghị quyết

Tại căn cứ thứ bảy từ trên xuống có nội dung như sau “Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài Chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban dân tộc về việc Hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.”

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát để tách riêng các Thông tư là văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tài chính ban hành được viện dẫn làm căn cứ pháp lý ban hành văn bản trong dự thảo nghị quyết cho đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 61 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, theo đó sau mỗi văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên được viện dẫn làm căn cứ pháp lý phải xuống dòng, cuối dòng có dấu chấm phẩy (;) chứ không phải là trình bày gộp chung các văn bản thành một căn cứ pháp lý như dự thảo văn bản.

b) Đối với dự thảo Quy định kèm theo Nghị quyết

- Điều 4

Điểm c khoản 3 Điều 4 quy định về “*thẩm định dự án, kế hoạch liên kết*”, theo đó nội dung điểm c khoản 3 Điều 4 của dự thảo văn bản do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn soạn thảo đang được thiết kế theo hướng thành phần của Hội đồng thẩm định sẽ khác nhau, tùy thuộc vào dự án, kế hoạch liên kết do cấp tỉnh phê duyệt hay dự án, kế hoạch liên kết do cấp huyện phê duyệt.

Tuy nhiên tại điểm b khoản 3 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định “*Thành phần Hội đồng bao gồm: Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc lãnh đạo sở, ban, ngành theo ủy quyền; các thành viên là lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có dự*

án, kế hoạch liên kết, đại diện cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính, ngành, lĩnh vực chuyên môn và chuyên gia độc lập hoặc các thành phần khác (nếu cần thiết)”. Theo quy định nêu trên thì thành phần Hội đồng thẩm định không thay đổi đối với dự án, kế hoạch liên kết do cấp tỉnh hay cấp huyện phê duyệt.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa nội dung điểm c khoản 3 Điều 4 cho phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

- Điều 5

+ Tại điểm a khoản 2 Điều 5, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung tên gọi của Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/05/2022 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội cho đầy đủ hơn.

+ Điểm a khoản 3 Điều 5 có nội dung “*Cộng đồng dân cư phối hợp, thống nhất với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi dự kiến triển khai dự án để xây dựng dự án theo Mẫu và lập hồ sơ đề xuất thực hiện dự án theo quy định tại khoản 3 Điều này*”, đề nghị cơ quan rà soát chỉnh sửa từ “*khoản 3*” thành “*khoản 2*” cho chính xác vì mẫu hồ sơ và thành phần hồ sơ được quy định tại khoản 2 Điều 5 của dự thảo.

3. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Về cơ bản, dự thảo văn bản do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn soạn thảo đã đảm bảo ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

II. KẾT LUẬN

Căn cứ hồ sơ dự thảo Nghị quyết gửi thẩm định, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện để trình UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh ban hành sau khi cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu, giải trình đầy đủ các ý kiến trong Báo cáo thẩm định này.

Hồ sơ dự thảo để trình Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 20 của Quy chế xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trình Hội đồng nhân dân tỉnh và xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh. Đồng thời, với việc trình Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan soạn

thảo gửi Sở Tư pháp một bộ hồ sơ dự thảo văn bản để thực hiện theo dõi theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn soạn thảo./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường trực HĐND tỉnh; *(để báo cáo)*
- UBND tỉnh; *(để báo cáo)*
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, XDKT&THPL.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Công Thiếp